

Số: 35 /2012/TT-BCT

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2012

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 36/2010/TT-BCT**  
**ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Công Thương thực hiện**  
**Quy tắc Thủ tục cấp và kiểm tra xuất xứ sửa đổi và**  
**Quy tắc cụ thể mặt hàng theo hệ thống hài hòa phiên bản 2007 trong**  
**Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định Khung về**  
**Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á**  
**và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa**

*Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương; Nghị định số 44/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị định số 189/2007/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 19/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 02 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về xuất xứ hàng hóa;*

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 36/2010/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc Thủ tục cấp và kiểm tra xuất xứ sửa đổi và Quy tắc cụ thể mặt hàng theo hệ thống hài hòa phiên bản 2007 trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định Khung về Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa như sau:

**Điều 1.** Bổ sung tên Tổ chức cấp C/O theo danh sách được Bộ Công Thương ủy quyền tại Phụ lục 4, điểm 3.d ban hành kèm theo Thông tư số 36/2010/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc Thủ tục cấp và kiểm tra xuất xứ sửa đổi và Quy tắc cụ thể mặt hàng theo hệ thống hài hòa phiên bản 2007 trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định Khung về Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa như sau:

Số thứ tự: 19, tên đơn vị: Ban Quản lý Khu Kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, tỉnh Hà Giang, mã số: 81.

## **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2013./.

### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng TW và Ban Kinh tế TW;
- Viện KSND tối cao;
- Toà án ND tối cao;
- Cơ quan TW của các Đoàn thể;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản);
- Công báo;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Công Thương;
- Các Sở Công Thương;
- Bộ Công Thương: Bộ trưởng; các Thứ trưởng; Vụ Pháp chế; các Vụ, Cục; các Phòng quản lý xuất nhập khẩu khu vực (18); các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, XNK (15).



**Trần Tuấn Anh**